

Phần 6: PHÁP TỰ TÚ

Văn gởi dục Tự Tứ:

Đại đức nhất tâm niệm. Hôm nay Tăng tự tú. Tôi Tỳ-kheo tên là... cũng tự tú. Tôi có bệnh không thể đến được. Tôi xin gởi dục tự tú (Người bệnh có năm trưởng hợp gởi dục tự tú, hoặc nói gửi ông tự tú, hoặc nói vì tôi thuyết tự tú, hoặc hiện thân tưởng, hoặc nói rộng thì thành Tự tú. Nếu không nói thì không thành gởi tự tú).

Văn thọ dục Tự Tứ: (Tùy theo khả năng nhớ tên nhiều hay ít. Ba lần nói ở trong Tăng, nên thưa như vậy:)

Đại đức nhất tâm niệm! Có số đông Tỳ-kheo bị bệnh không thể đến được. Tôi nhận dục tự tú cho số đông Tỳ-kheo đó. Tăng sự như vậy gởi dục tự tú.

Văn Yết-ma Tăng sai trao Tự Tứ cho người:

Đại đức Tăng lắng nghe! Nếu thời gian thích hợp với Tăng, Tăng đồng ý. Nay Tăng sai Tỳ-kheo tên là... tác bạch trao tự tú cho người. Đây là lời tác bạch.

Đại đức Tăng lắng nghe! Nay Tăng sai Tỳ-kheo tên là... làm người trao tự tú cho người. Các Trưởng lão nào đồng ý nay Tăng sai Tỳ-kheo tên là... làm người trao tự tú cho người thì im lặng. Vì nào không đồng ý thì nói ra.

Tăng đã đồng ý sai Tỳ-kheo tên là... làm người trao tự tú cho người. Tăng đồng ý vì im lặng. Nay, tôi xin ghi nhận như vậy.

Văn bạch Tăng Tự Tứ:

Đại đức nhất tâm niệm! Hôm nay chúng Tăng tự tú. Nếu thời gian thích hợp với Tăng, Tăng đồng ý. Tăng hòa hợp tự tú. Đây là lời tác bạch. (Tác bạch như vậy rồi, sau đó tự tú).

Văn chúng Tăng Tự Tứ:

Đại đức nhất tâm niệm! Hôm nay chúng Tăng tự tú. Tôi Tỳ-kheo tên là... cũng tự tú. Nếu có tội được thấy, được nghe hay được nghĩ. Đại đức thương xót chỉ bảo cho tôi. Nếu tôi thấy có tội sẽ sám hối như pháp. (Lần thứ hai, thứ ba cũng thưa như vậy).

Văn nếu bốn người cùng nhau Tự Tứ:

Trưởng lão nhất tâm niệm! Hôm nay chúng Tăng Tự Tứ. Tôi Tỳ-kheo tên là... cũng tự tú, tôi thanh tịnh. (Lần thứ hai, lần thứ ba cũng thưa như vậy. Nếu hai người, ba người cũng thưa như vậy. Nếu chỉ có một người thì tâm niệm, miệng nói tự tú):

Hôm nay, chúng Tăng tự tú. Tôi Tỳ-kheo tên là... cũng tự tú, tôi thanh tịnh. (Lần thứ hai, thứ ba cũng nói như vậy. Pháp tự tú năm người, hoặc dưới năm người không được thọ dục).

Văn nếu trường hợp có tám nạn bạch Tăng đều nói ba lần Tự Tứ:

Đại đức Tăng lắng nghe! Tăng có nạn sự. Nếu thời gian thích hợp với Tăng, Tăng đồng ý. Nay Tăng đều nói ba lần tự tứ. Đây là lời tác bạch. (Tác bạch như vậy rồi, mỗi người nói ba lần tự tứ. Lại cũng nói ba lần như thế. Nếu nạn sự đến gần không được mỗi việc nói ba lần, cũng không được bạch. Tỳ-kheo kia nên bỏ nạn này đi).

Văn tác bạch Tăng thọ Y công đức:

Đại đức Tăng lắng nghe! Hôm nay chúng Tăng thọ y công đức. Nếu thời gian thích hợp với Tăng, Tăng đồng ý, chúng hòa hợp thọ y công đức. Đây là lời tác bạch (Tăng nên hỏi vị nào có thể giữ y công đức? Nếu có người nói có thể thì nên sai).

Văn yết-ma sai người giữ Y công đức:

Đại đức Tăng lắng nghe! Nếu thời gian thích hợp với Tăng, Tăng đồng ý. Nay sai Tỳ-kheo tên là... vì Tăng giữ y công đức. Đây là lời tác bạch.

Đại đức Tăng lắng nghe! Nay Tăng sai Tỳ-kheo tên là... giữ y công đức cho Tăng. Các Trưởng lão nào đồng ý, nay Tăng sai Tỳ-kheo tên là... giữ y công đức cho Tăng thì im lặng. Vì nào không đồng ý thì nói ra.

Tăng đã đồng ý sai Tỳ-kheo tên là... giữ y công đức cho Tăng. Tăng đồng ý vì im lặng. Việc này nay tôi xin ghi nhận như vậy.

Văn yết-ma Y công đức và người thọ Y:

Đại đức Tăng lắng nghe! Nơi trụ xứ của Tăng này được y có thể phân chia, nên chia cho Tăng hiện tiền. Nếu thời gian thích hợp đối với Tăng, Tăng đồng ý. Nay Tăng đem y này giao cho Tỳ-kheo tên là... Tỳ-kheo này nên giữ y này vì Tăng nhận làm y công đức, thọ trì nơi trú xứ này. Đây là lời tác bạch.

Đại đức Tăng lắng nghe! Nơi trụ xứ của Tăng này được y có thể phân chia, nên chia cho Tăng hiện tiền. Nay Tăng đem y này giao cho Tỳ-kheo tên là... Tỳ-kheo... này nên giữ y này vì Tăng nhận làm y công đức, thọ trì nơi trú xứ này. Các Trưởng lão nào đồng ý Tăng đem y này giao cho Tỳ-kheo tên là... Tỳ-kheo... này nên giữ y này vì Tăng nhận làm y công đức, thọ trì nơi trú xứ này thì im lặng. Vì nào không đồng ý thì nói ra.

Tăng đã đồng ý đem y này giao cho Tỳ-kheo tên là... Tỳ-kheo... này nên giữ y này vì Tăng nhận làm y công đức, thọ trì nơi trú xứ này. Tăng đồng ý vì im lặng. Việc này nay tôi xin ghi nhận như vậy.

Văn người giữ Y công đức mang Y đến trước chúng Tăng: (Tùy theo chỗ mà các Tỳ-kheo vừa đưa tay đụng y, nói: Được. Khi được rồi, nên nói như vầy:)

Y này chúng Tăng sẽ thọ làm y công đức, y này nay chúng Tăng

thọ làm y công đức, y này chúng Tăng đã thọ làm y công đức. (Lần thứ hai, thứ ba cũng thưa như vậy).

Văn chúng Tăng mỗi vị thọ Y công đức:

Người thọ đã khéo thọ. Trong đây những công đức có được đều có phần của tôi. Vị trì y nên trả lời: Được.

Văn xuất Y công đức:

Chúng Tăng tập họp hòa hợp, người chưa thọ đại giới đã ra, người không đến thì thuyết dục. Nay Tăng hòa hợp để làm gì? (Nên đáp: Xuất y công đức).

Đại đức Tăng lắng nghe! Hôm nay là ngày chúng Tăng xuất y công đức. Nếu thời gian thích hợp đối với Tăng, Tăng đồng ý. Nay Tăng hòa hợp xuất y công đức. Đây là lời tác bạch.
